

Số: 34/2016/TT - BTC

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2016

VP. UBND T. BẮC GIANG	
ĐẾN	Số: 5123
	Ngày: 14/02/16
Chuyên	KT

**THÔNG TƯ**

**Công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp quốc gia**

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03 tháng 6 năm 2008;  
Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;  
Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;  
Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;  
Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;  
Căn cứ Quyết định số 08/2016/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung;  
Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý công sản,  
Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp quốc gia.

**Điều 1. Danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp quốc gia**

1. Danh mục hàng hóa, dịch vụ (sau đây gọi chung là tài sản) mua sắm tập trung cấp quốc gia (trừ thuốc) bao gồm:

a) Xe ô tô phục vụ công tác cho các chức danh theo quy định của Thủ tướng Chính phủ (trừ xe ô tô phục vụ công tác cho các chức danh quy định tại Điều 3, Điều 4 Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ);

b) Xe ô tô phục vụ công tác chung tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị vũ trang nhân dân, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, Ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị) theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;

c) Xe ô tô chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị (trừ xe ô tô chuyên dùng có gắn kèm trang thiết bị chuyên dùng, xe ô tô có cấu tạo đặc biệt theo yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ, xe ô tô chuyên dùng tại đơn vị vũ trang nhân dân).

2. Việc điều chỉnh danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

## **Điều 2. Áp dụng danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia**

1. Danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp quốc gia quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư này được áp dụng để Đơn vị mua sắm tập trung quốc gia tổ chức mua sắm tập trung theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

2. Việc mua sắm tập trung đối với tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia được áp dụng cách thức ký thỏa thuận khung.

## **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 4 năm 2016.

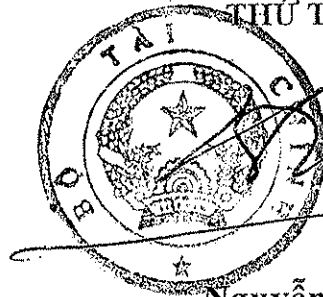
2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ quy định tại Luật đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu để công bố danh mục mua sắm tập trung của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương trước ngày 30 tháng 6 năm 2016, bảo đảm không trùng lặp với danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia quy định tại Điều 1 Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện Thông tư, nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để phối hợp, giải quyết/

### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Tập đoàn kinh tế, các Tổng công ty nhà nước;
- Công báo;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công TTĐT: Chính phủ, Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, QLCS.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Hữu Chí

**UBND TỈNH BẮC GIANG  
VĂN PHÒNG**

**SAO Y BẢN CHÍNH**

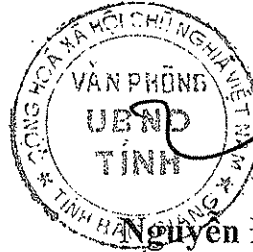
Số: **185** /SY

Bắc Giang, ngày **05** tháng 4 năm 2016

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng TU, Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
  - + LĐVP, TPKT, TH, QT;
  - + Lưu: VT, KT, Hải.

**CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Nguyễn Đức Đăng**

20

21